

Số: 52/TB-THCS TT

Thượng Thanh, ngày 15 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020

Căn cứ Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình, nhiệm vụ thực tế của nhà trường,

Trường THCS Thượng Thanh thông báo về việc niêm yết nội dung ba công khai của nhà trường như sau:

1. Nội dung:

Về việc niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020 theo mẫu số 10 và theo Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017.

2. Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 15/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

3. Địa điểm niêm yết: Bảng tin trường THCS Thượng Thanh

4. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, nhân viên văn phòng công khai tới toàn thể CB-GV-NV nhà trường.

5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 15/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

6. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

7. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: Chậm nhất sau 5 ngày làm việc.

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Trần Thị Ngọc Yến

Thượng Thanh, ngày 15 tháng 7 năm 2020

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Về việc niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế
của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020

Căn cứ Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Hôm nay vào hồi 10h00 ngày 15/7/2020, tại phòng Hội đồng trường THCS Thượng Thanh.

Thành phần gồm có:

Bà: Ngô Hồng Giang

Chức vụ: Hiệu trưởng

Bà: Đỗ Thị Thu Hoài

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

Bà: Nguyễn Thị Huyền

Chức vụ: NV Văn phòng

Có sự chứng kiến của:

Bà: Nguyễn Thị Nguyệt

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Đã tiến hành niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020

Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 15/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

Địa điểm niêm yết: Bảng tin trường THCS Thượng Thanh

Biên bản lập xong vào hồi 10h30 ngày 15/7/2020, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

NGƯỜI NIÊM YẾT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huyền

Trần Thị Ngọc Yến

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Nguyễn Thị Nguyệt

Thượng Thanh, ngày 15 tháng 7 năm 2020

BIÊN BẢN
KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Về việc niêm yết công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế
của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020

Căn cứ Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Biên bản niêm yết công khai ngày 15/7/2020

Hôm nay vào hồi 10h00 ngày 15/8/2020, tại phòng Hội đồng trường THCS Thượng Thanh.

Thành phần gồm có:

Bà: Ngô Hồng Giang

Chức vụ: Hiệu trưởng

Bà: Đỗ Thị Thu Hoài

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

Bà: Nguyễn Thị Huyền

Chức vụ: NV Văn phòng

Có sự chứng kiến của:

Bà: Nguyễn Thị Nguyệt

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Đã tiến hành họp và lập biên bản kết thúc công khai thông tin về “Chất lượng giáo dục thực tế của trường THCS Thượng Thanh năm học 2019-2020

Thời gian đã được niêm yết: 30 ngày, từ ngày 15/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

Địa điểm niêm yết: Bảng tin trường THCS Thượng Thanh

Những ý kiến phản hồi trong thời gian niêm yết: Không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Kế hoạch giải quyết ý kiến phản hồi: Không

Biên bản lập xong vào hồi 10h30 cùng ngày, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

NGƯỜI NIÊM YẾT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huyền

Trần Thị Ngọc Yến

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Nguyễn Thị Nguyệt

Thượng Thanh, ngày tháng năm 2020

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế
của trường THCS Thượng Thanh - Năm học 2019 - 2020

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1106	324	319	257	206
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1084	321	315	243	205
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	22	3	4	14	1
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực	1106	324	319	257	206
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	719	204	210	172	133
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	307	102	86	57	62
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	71	18	21	21	11
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	09	0	2	7	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cả năm	1106	324	319	257	206
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1097	324	317	250	206
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	717	204	209	171	133
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	309	102	87	58	62
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	9	0	2	7	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Chuyên trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)					
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp quận	39				
2	Cấp thành phố	13				
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	1	0	1	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	206				206
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	206				206
1	Giỏi	133				133

	(tỷ lệ so với tổng số)					
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	62				62
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	11				11
VII	Số học sinh thi đỗ THPT công lập (tỷ lệ so với tổng số)	83.9%				83.9%
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ					
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	0	0	0	0	4

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc Yến